Lecture 3: Balanced Search Trees

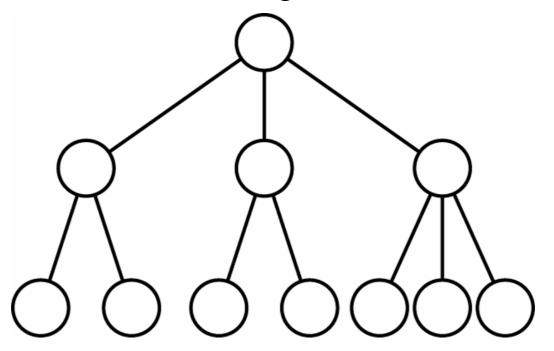
Chúng ta có các loại cây cân bằng sau:

- AVL Trees
- Red-Black Trees
- 2-3 Trees
- 2-3-4 Trees
- B Trees
- B+ Trees

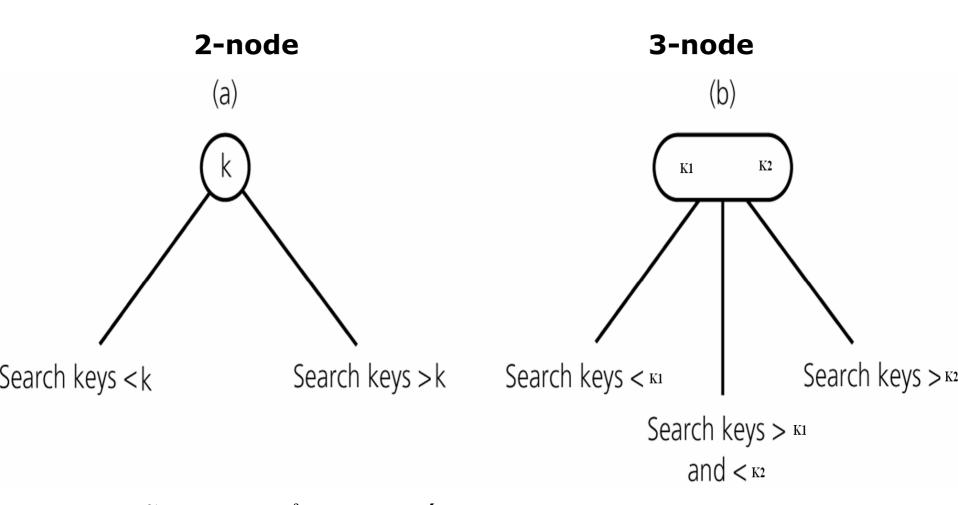
2-3 Trees

Tính chất

- ➤ Mỗi nút trong có từ 2 đến 3 nút con
- Tất cả các nút lá ở cùng một mức

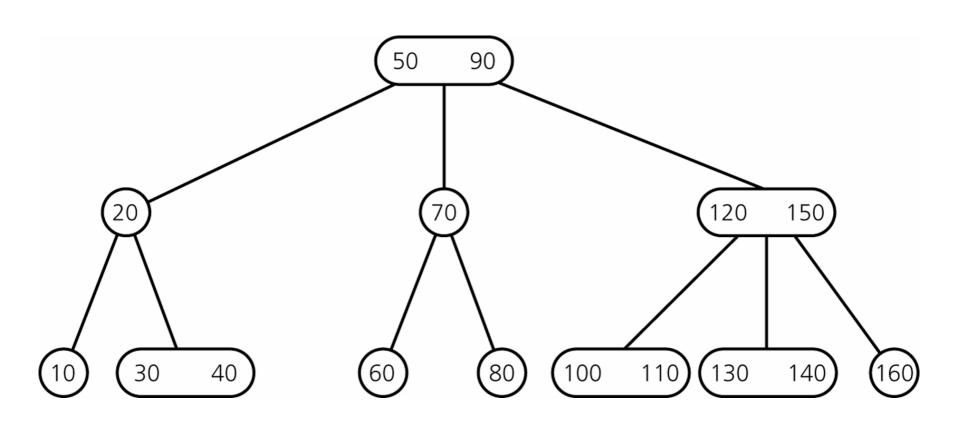


2-3 Trees



• Mỗi nút có thể có từ 1 đến 2 giá trị khóa

Example of 2-3 Node

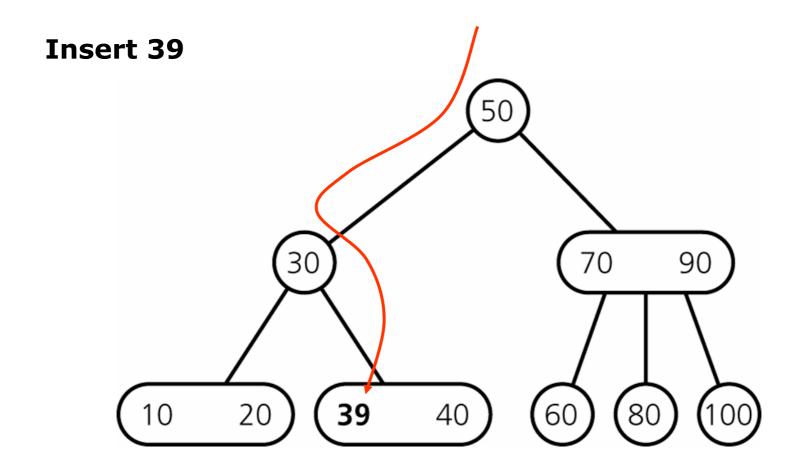


Traversing a 2-3 Node

```
inorder(in ttTree: TwoThreeTree)
   if(ttTree's root node r is a leaf)
        visit the data item(s)
   else if(r has two data items)
        inorder(left subtree of ttTree's root)
        visit the first data item
        inorder(middle subtree of ttTree's root)
        visit the second data item
        inorder(right subtree of ttTree's root)
    else
        inorder(left subtree of ttTree's root)
        visit the data item
        inorder(right subtree of ttTree's root)
```

Searching a 2-3 Node

```
retrieveItem(in ttTree: TwoThreeTree,
              in searchKey:KeyType,
              out treeItem:TreeItemType):boolean
   if(searchKey is in ttTree's root node r)
       treeItem = the data portion of r
       return true
   else if(r is a leaf)
       return false
   else
       return retrieveItem( appropriate subtree,
                              searchKey, treeItem)
```

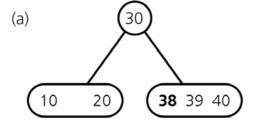


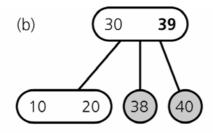
Insert 38

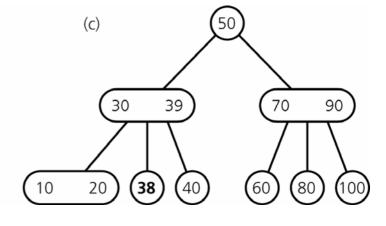
insert in leaf

divide leaf and move middle value up to parent

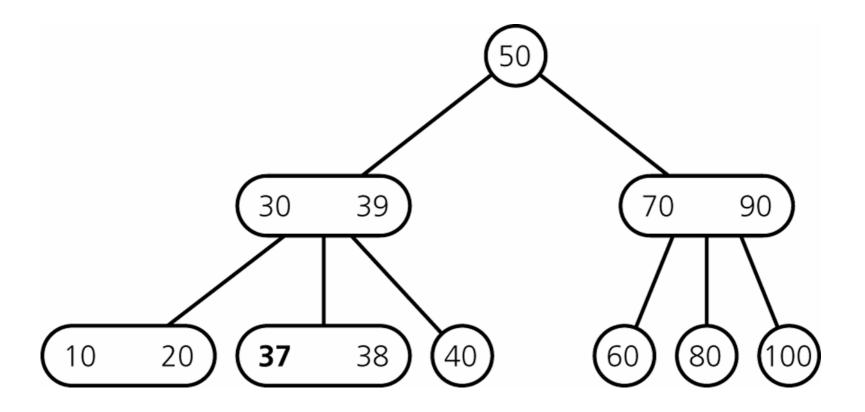
result





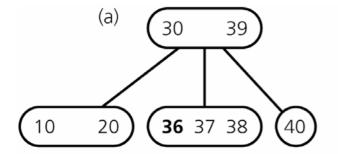


Insert 37

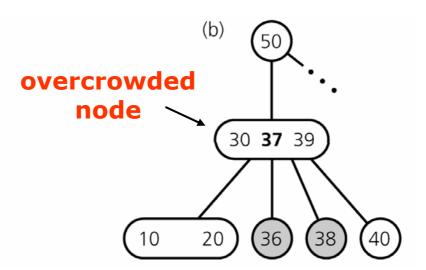


Insert 36

insert in leaf



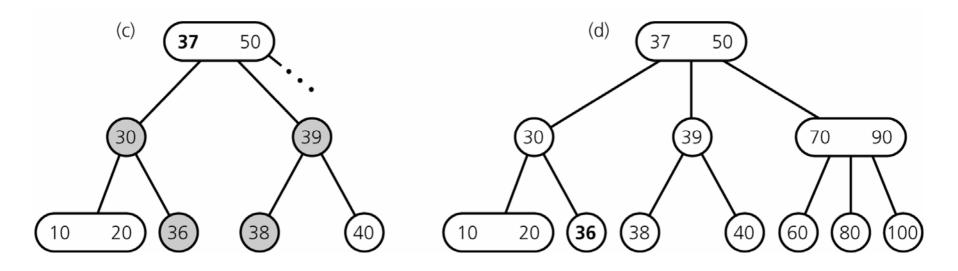
divide leaf and move middle value up to parent



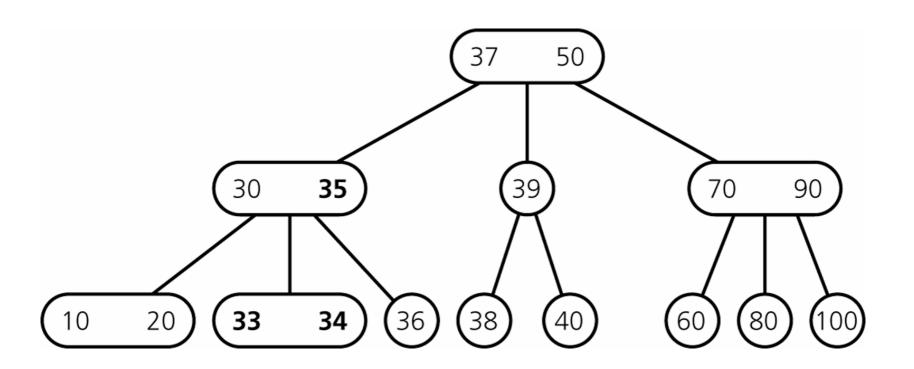
... still inserting 36

divide overcrowded node, move middle value up to parent, attach children to smallest and largest

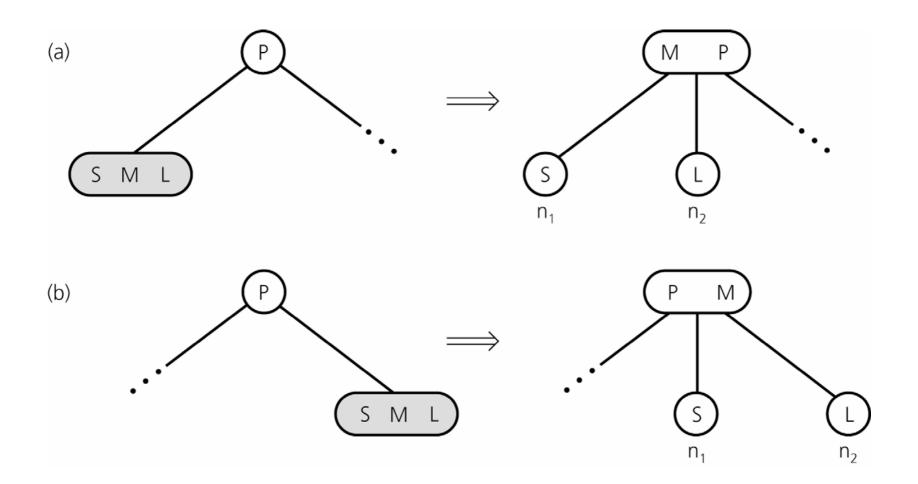
result



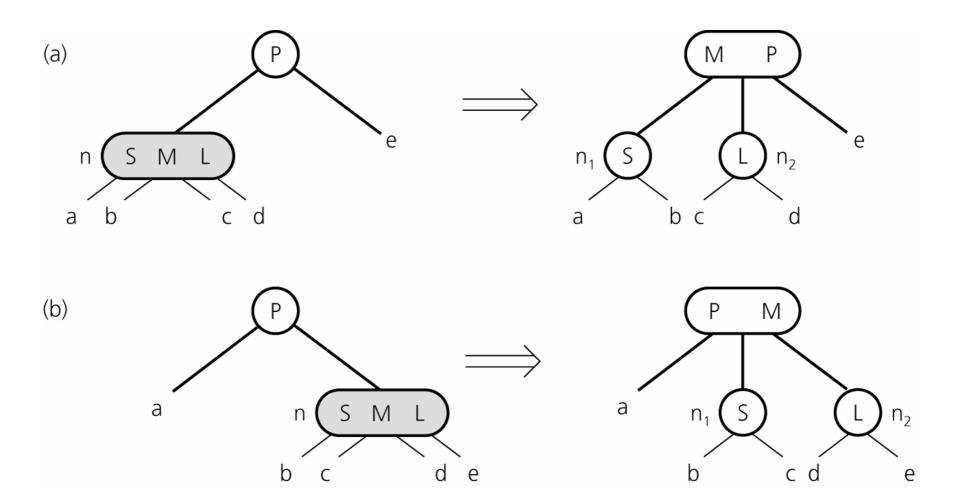
After Insertion of 35, 34, 33



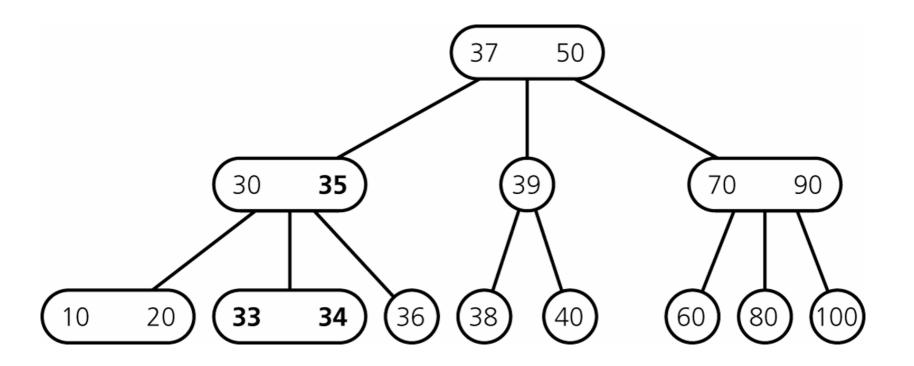
Các trường hợp của phép thêm khóa



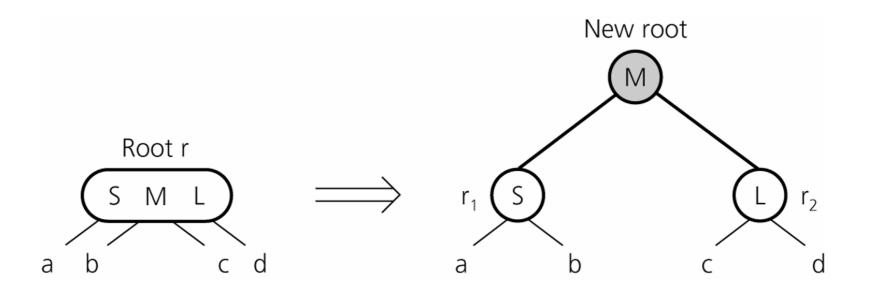
Các trường hợp của phép thêm khóa



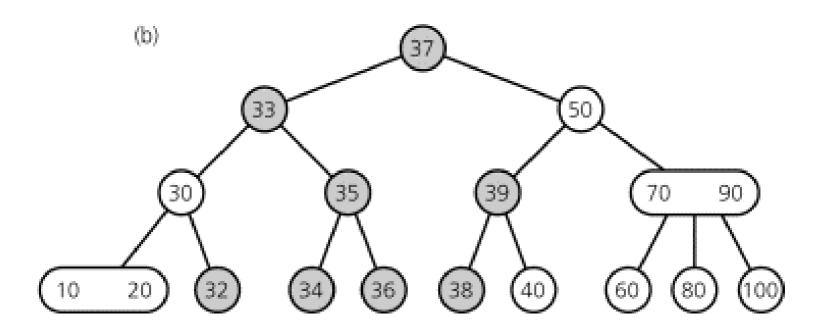
How do we insert 32?



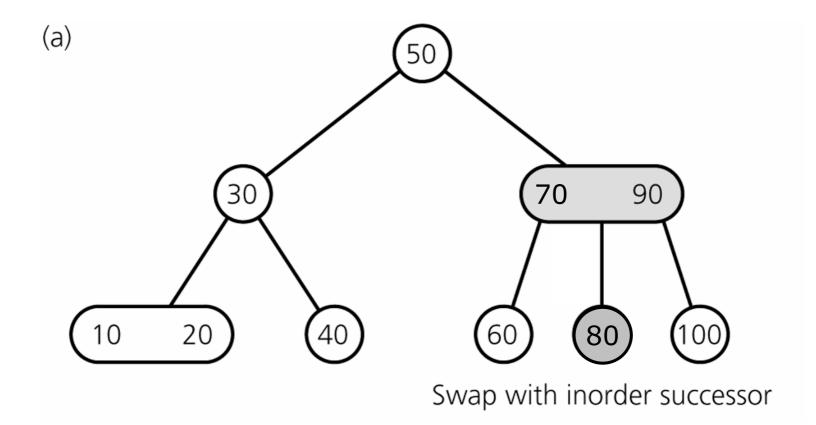
- → creating a new root if necessary
- → tree grows at the root



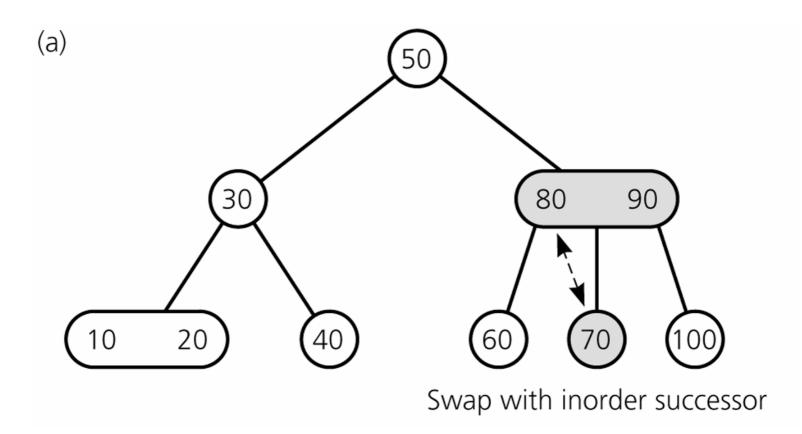
Final Result



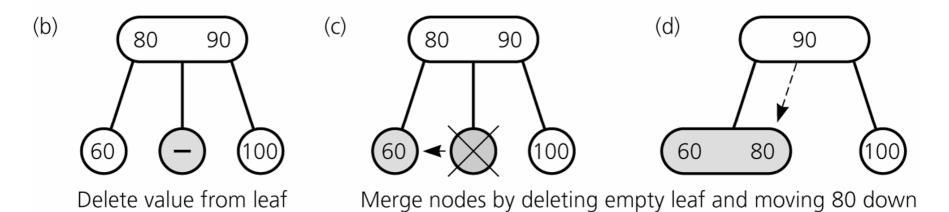
Delete 70



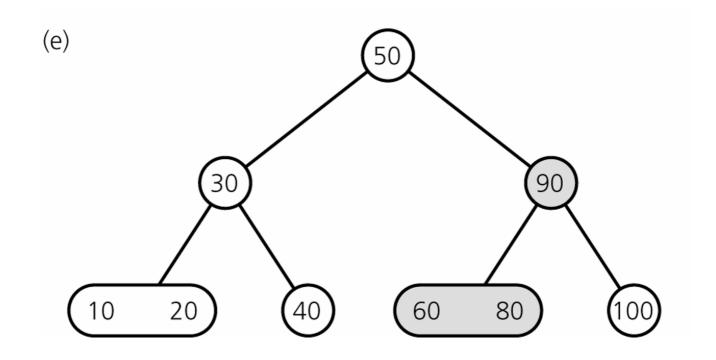
Deleting 70: swap 70 with inorder successor (80)



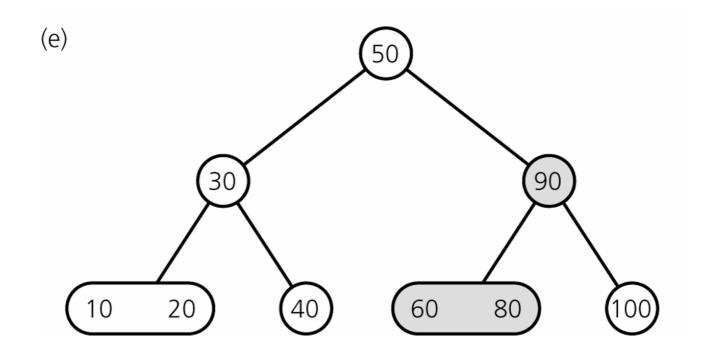
Deleting 70: ... get rid of 70



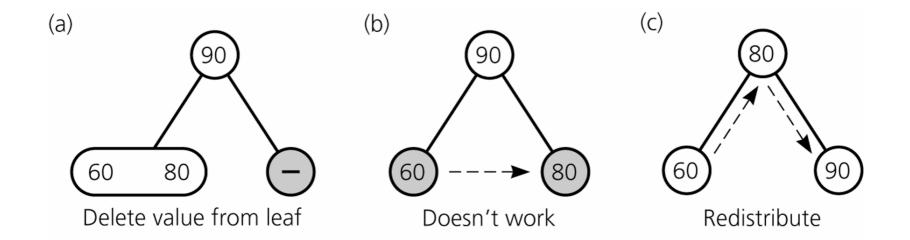
Result



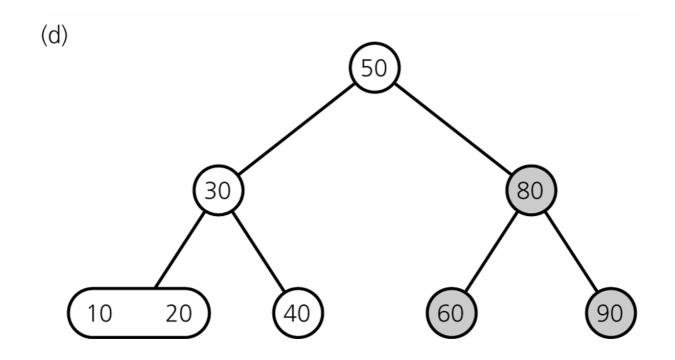
Delete 100



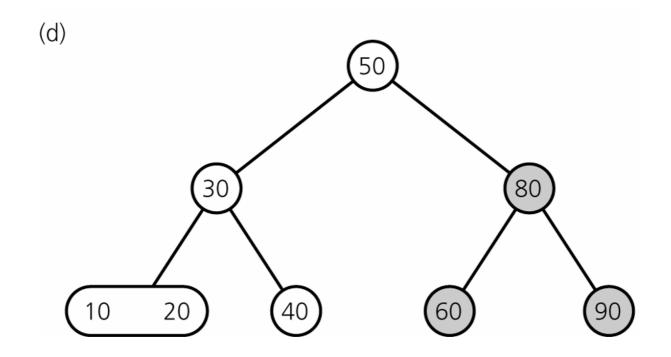
Deleting 100



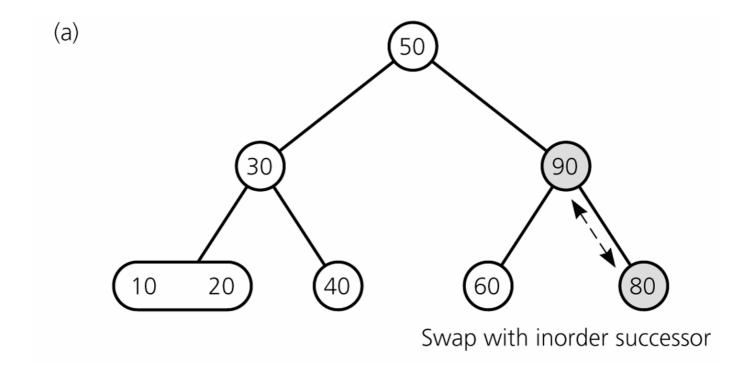
Result



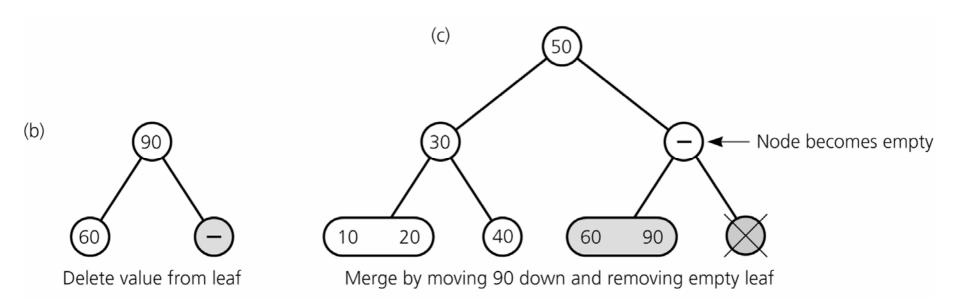
Delete 80



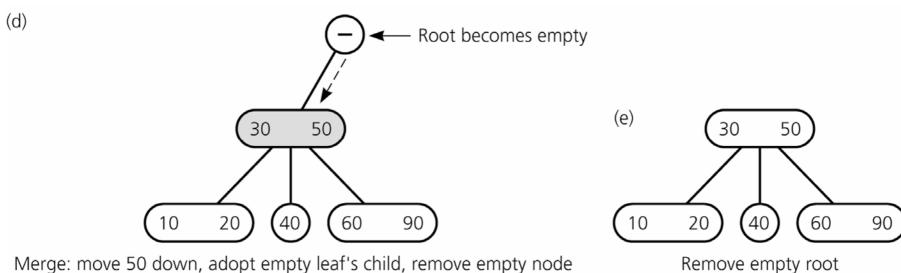
Deleting 80 ...



Deleting 80 ...

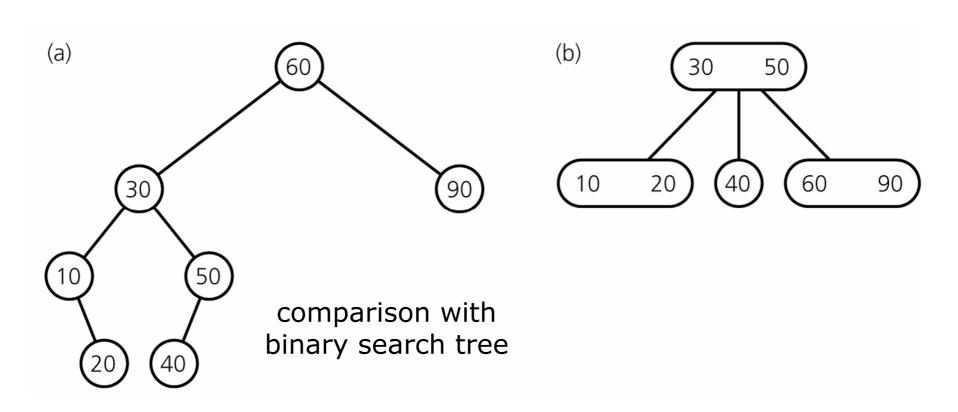


Deleting 80 ...



Merge: move 50 down, adopt empty leaf's child, remove empty node

Final Result



Deletion Algorithm (1)

Deleting item /:

- 1. Locate node P, which contains item /
- 2. If node P is not a leaf \rightarrow swap I with inorder successor
- → deletion always begins at a leaf
- 3. If leaf node *P* contains another item, just delete item *I* else

try to redistribute nodes from siblings (see next slide) if not possible, merge node (see next slide)

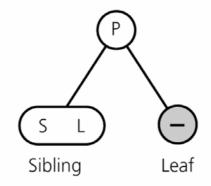
Deletion Algorithm (2)

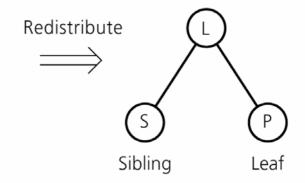
Redistribution

(a)

A sibling has 2 items:

→ redistribute item between siblings and parent



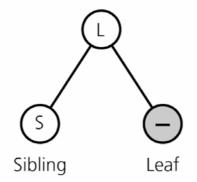


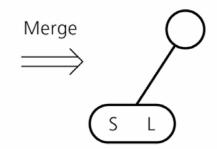
Merging

(b)

No sibling has 2 items:

- → merge node
- move item from parent to sibling



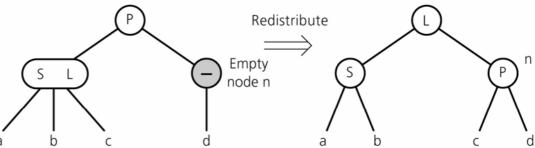


Deletion Algorithm (3)

Redistribution

Internal node *P* has no item

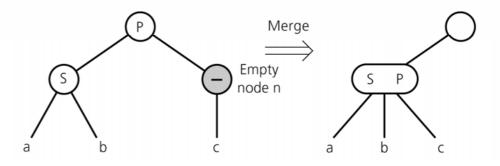
→ redistribute



Merging

Redistribution not possible:

- → merge node
- → move item from parent to sibling
- \rightarrow adopt child of P



Nếu nút cha của nút P lại không có khóa nào cả, thì ta lại tiếp tục phân bố lại khóa hoặc trộn

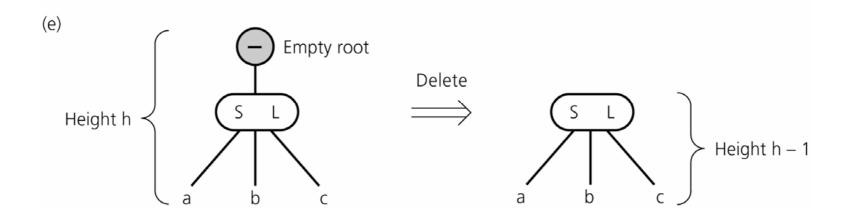
(c)

(d)

Deletion Algorithm (4)

If merging process reaches the root and root is without item

→ delete root



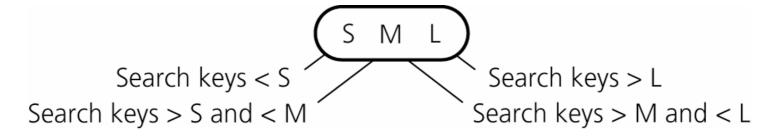
Operations of 2-3 Trees

all operations have time complexity of log n

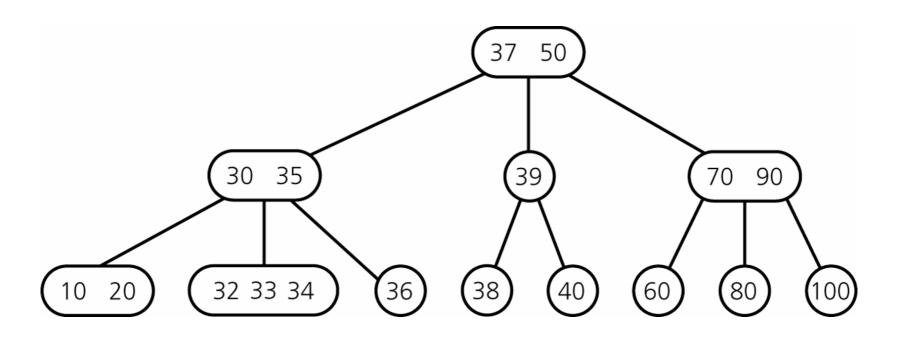
2-3-4 Trees

- Tương tự cây 2-3
- Mỗi nút có tối đa 3 khóa và 4 nút con

4 - node Có 4 nút con



2-3-4 Tree Example



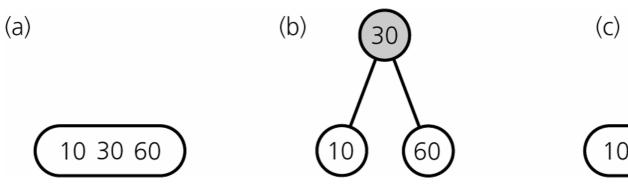
Insertion procedure:

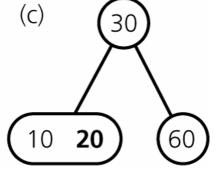
Thêm khóa vào nút lá

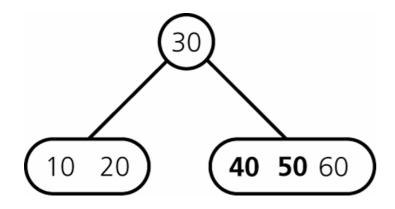
Phương pháp:

- Trên path từ gốc xuống nút lá có thể chèn khóa vào nếu gặp nút đầy (nút 4) thì tách nút
- → insertion can be done in one pass

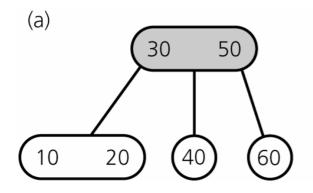
Inserting 60, 30, 10, 20, 50, 40, 70, 80, 15, 90, 100

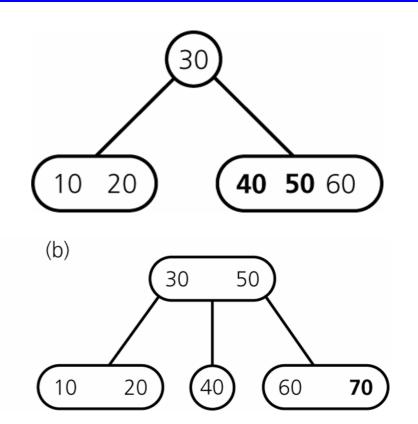






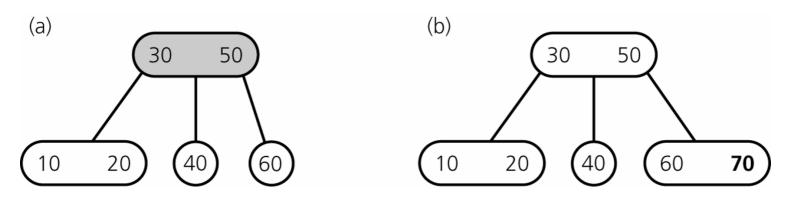
Inserting 70 ...

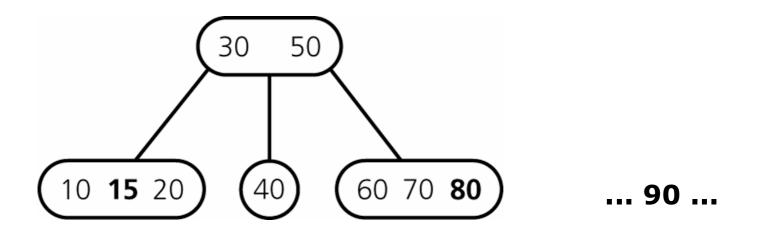




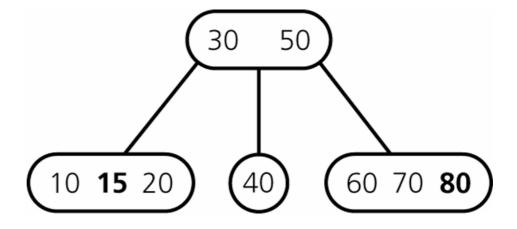
... 80, 15 ...

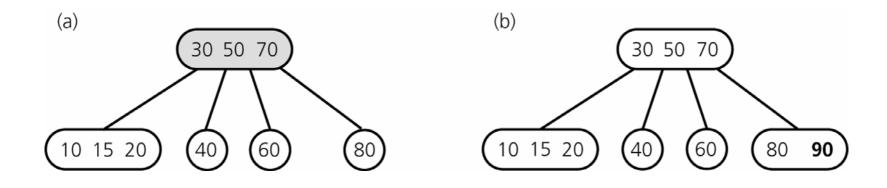
Inserting 80, 15...





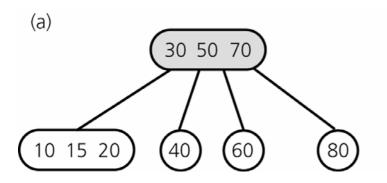


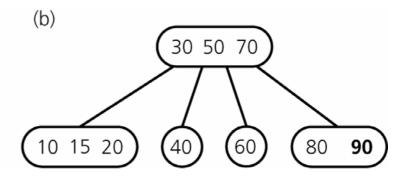


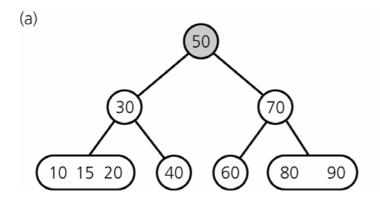


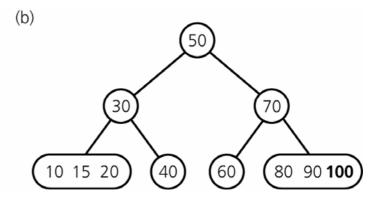
... 100 ...

Inserting 100 ...



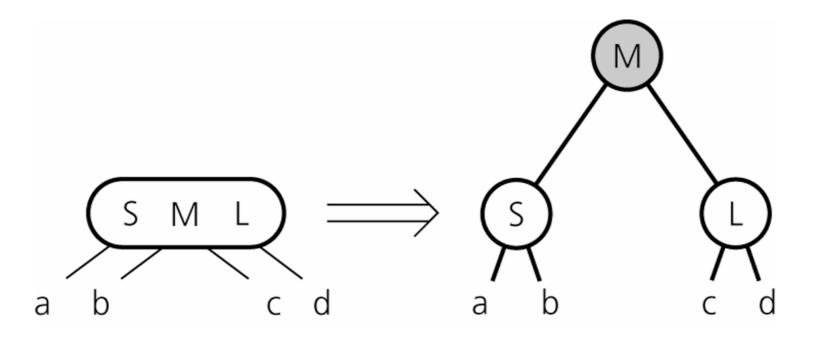






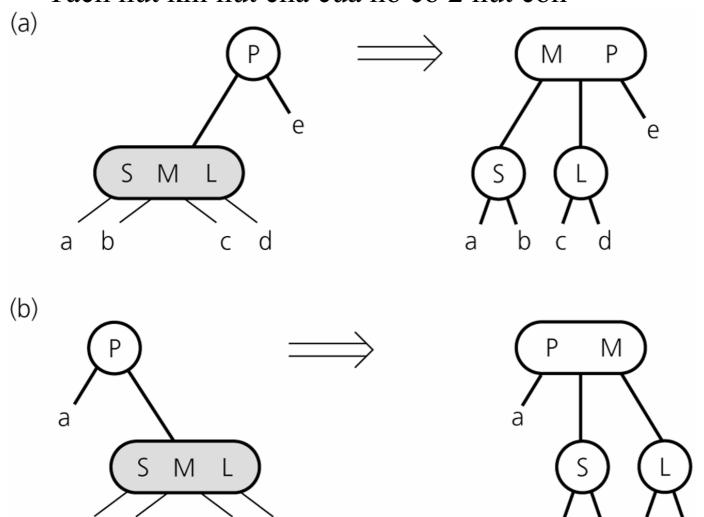
2-3-4 Tree: Insertion Procedure

Tách nút trong quá trình thêm (đẩy khóa giữa lên nút cha)



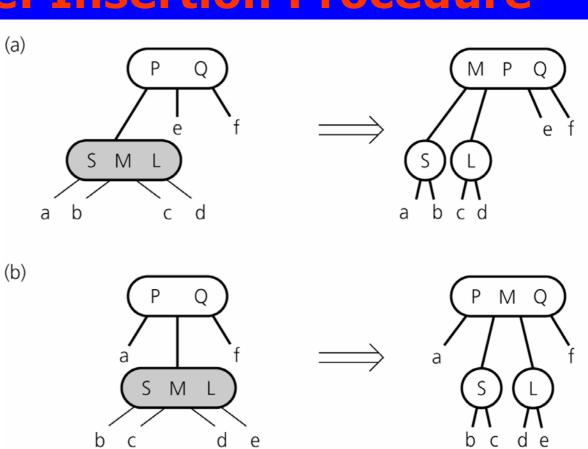
2-3-4 Tree: Insertion Procedure

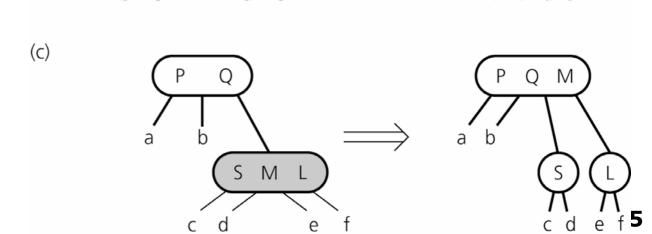
Tách nút khi nút cha của nó có 2 nút con



2-3-4 Tree: Insertion Procedure

Tách nút khi nút cha của nó có 3 nút con





2-3-4 Tree: Deletion

Deletion procedure:

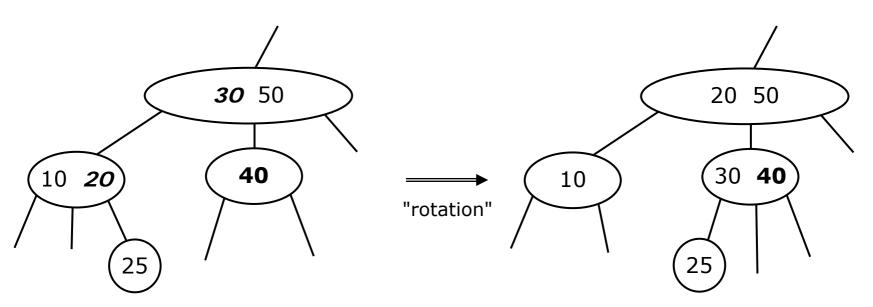
 Chọn khóa thay thế ở nút lá bằng cách đẩy dần các khóa ở mức dưới lên.

Phương pháp

- Trên path từ gốc xuống nút lá chứa khóa thay thế nếu gặp nút đơn chứa 1 khóa (trừ nút gốc) thì tăng khóa cho nút này.
- → deletion can be done in one pass

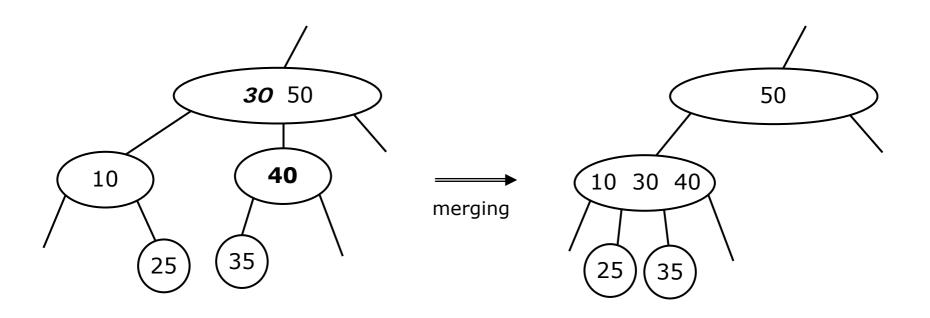
2-3-4 Tree: Deletion

- Case 1: Nút anh em có từ 2 đến 3 khóa
 - →Lấy một khóa từ nút anh em đẩy lên nút cha
 - →Lấy một khóa từ nút cha xuống
 - → Ví dụ cần xóa 40



2-3-4 Tree: Deletion

- Case 2: Nút anh em chỉ có 1 khóa
 - →Lấy một khóa từ nút cha xuống ghép nó với nút và với nút anh em
 - → Ví dụ cần xóa 40



2-3-4 Tree: Deletion Practice

Delete 32, 35, 40, 38, 39, 37, 60

